TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Ru N, sinh năm 1989;
Địa chỉ thường trú: Z, phường A, Quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Chị Nguyễn Lê T, sinh năm 1997;
Địa chỉ thường trú: Số nhà M, đường B, Tổ R, Khóm B, Phường A, thành phố C, Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2020 tại Uỷ ban nhân dân Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (giấy chứng nhận số 47, ngày 18/5/2020) như vậy quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T có một con chung là Nguyễn Đức Minh Q, sinh ngày 30/10/2020. Hiện nay, con chung đang

sinh sống cùng mẹ là chị T tại Số nhà M, đường B, Tổ R, Khóm B, Phường A, thành phố C, Đồng Tháp.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T thống nhất, giao con chung Nguyễn Đức Minh Q cho mẹ là Nguyễn Lê T tiếp tục nuôi dưỡng và thống nhất anh Nguyễn Ru N không cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Đức Minh Q.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T có một con chung là Nguyễn Đức Minh Q, sinh ngày 30/10/2020. Hiện nay, con chung đang sinh sống cùng mẹ là chị T tại Số nhà M, đường B, Tổ R, Khóm B, Phường A, thành phố C, Đồng Tháp.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T thống nhất, giao con chung Nguyễn Đức Minh Q cho mẹ là Nguyễn Lê T tiếp tục nuôi dưỡng và thống nhất anh Nguyễn Ru N không cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Đức Minh Q.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình

được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013291 ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Nguyễn Ru N và chị Nguyễn Lê T đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường An Bình, Q.Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ (Số 47, ngày 18/5/2020);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Thảo